

Số: 58/2008/QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế báo cáo thông tin về các hoạt động chứng thực chữ ký số của các tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 26/2007/NĐ-CP ngày 15 tháng 02 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về Chữ ký số và dịch vụ Chứng thực chữ ký số;

Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Ứng dụng công nghệ thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế báo cáo thông tin về các hoạt động chứng thực chữ ký số của các tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Ứng dụng công nghệ thông tin, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /...*mm*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- PTTg CP Nguyễn Thiện Nhân (để b/c);
- Ban Chỉ đạo quốc gia về CNTT;
- Ban Chỉ đạo CNTT cơ quan Đảng;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Đơn vị chuyên trách về CNTT các Bộ, ngành;
- Sở TT&TT các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TTĐT, Công báo;
- Bộ TT&TT: Bộ trưởng và các Thứ trưởng, TTĐT;
- Lưu: VT, UDCNTT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Minh Hồng

QUY CHẾ

Báo cáo thông tin về các hoạt động chứng thực chữ ký số của các tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 58/2008/QĐ-BTTTT
ngày 30 tháng 12 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định chế độ báo cáo thông tin về các hoạt động chứng thực chữ ký số của các tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số được Bộ Thông tin và Truyền thông cấp giấy phép, giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn cho chữ ký số, giấy công nhận chữ ký số và chứng thư số nước ngoài, tiếp nhận đăng ký cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng, tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số, tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số nước ngoài được cấp giấy công nhận chữ ký số và chứng thư số nước ngoài và tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng đăng ký cung cấp dịch vụ với Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 3. Hình thức báo cáo

1. Các báo cáo được thực hiện dưới hình thức bằng văn bản hoặc điện tử. Khuyến khích gửi báo cáo bằng điện tử.

2. Báo cáo phải được thực hiện theo đúng các biểu mẫu kèm theo Quyết định này.

3. Báo cáo bằng văn bản phải có chữ ký, dấu của thủ trưởng đơn vị, số điện thoại cố định, di động, email của người lập biểu để thuận lợi cho việc kiểm tra, đối chiếu, xử lý số liệu. Trường hợp báo cáo bằng bản điện tử phải có chữ ký số của cơ quan báo cáo.

Điều 4. Nơi nhận báo cáo

1. Báo cáo bằng văn bản gửi về địa chỉ: Trung tâm Chứng thực chữ ký số quốc gia (Cục Ứng dụng công nghệ thông tin, Bộ Thông tin và Truyền thông), số 6A Chùa Một Cột, Quận Ba Đình, Hà Nội.

2. Báo cáo bằng bản điện tử gửi về địa chỉ: vanthurootca@mic.gov.vn

Chương II

CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Điều 5. Báo cáo định kỳ

1. Báo cáo theo định kỳ 3 tháng, 6 tháng và hàng năm về tình hình hoạt động chứng thực chữ ký số. Báo cáo định kỳ được thực hiện theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Quy chế này.

2. Báo cáo 3 tháng được tính từ ngày 01 tháng đầu tiên đến ngày cuối cùng của tháng thứ 3 của quý; Báo cáo 6 tháng được tính từ ngày 01 tháng 1 đến hết ngày 30 tháng 6 và từ ngày 01 tháng 7 đến hết ngày 31 tháng 12 hàng năm; Báo cáo năm được tính từ ngày 01 tháng 01 đến hết ngày 31 tháng 12 hàng năm.

3. Thời hạn gửi báo cáo định kỳ chậm nhất trong vòng mười (10) ngày làm việc của kỳ hạn tiếp theo.

Điều 6. Báo cáo đột xuất khi có thay đổi về tổ chức và tính năng kỹ thuật

1. Báo cáo đột xuất khi có thay đổi về tổ chức không thuộc nội dung giấy phép, thay đổi tính năng kỹ thuật của hệ thống cung cấp chứng thư số mà không ảnh hưởng đến điều kiện đảm bảo an toàn chữ ký số hay khi tổ chức tạm dừng cung cấp chứng thư số mới. Báo cáo thực hiện theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Quy chế này.

2. Thời hạn gửi báo cáo: Muộn nhất bảy mươi hai (72) giờ kể từ khi có sự thay đổi.

Điều 7. Báo cáo đột xuất khi có sự cố

1. Báo cáo khi có một trong các sự cố như lộ khóa, hệ thống cấp phát chứng thư số bị xâm nhập, hệ thống không thể hoạt động và trong các trường hợp có sự cố khác cần phải báo cáo. Báo cáo đột xuất khi có sự cố thực hiện theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Quy chế này.

2. Thời hạn gửi báo cáo đột xuất: Muộn nhất hai mươi tư (24) giờ kể từ khi có sự cố xảy ra.

Điều 8. Báo cáo theo yêu cầu

1. Báo cáo theo yêu cầu được thực hiện khi có yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông. Nội dung báo cáo thực hiện theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Quy chế này.

2. Thời hạn gửi báo cáo theo đúng thời gian của cơ quan yêu cầu báo cáo.

Điều 9. Trách nhiệm của tổ chức báo cáo

Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số có trách nhiệm tuân thủ chế độ báo cáo về thời hạn, nội dung báo cáo theo quy định tại quy chế này và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, trung thực của nội dung báo cáo.

Điều 10. Trách nhiệm của Trung tâm Chứng thực chữ ký số quốc gia

1. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn việc thực hiện báo cáo.
2. Cập nhật và lưu trữ thông tin báo cáo theo đúng quy định của pháp luật.
3. Báo cáo cho cấp thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Giữ bí mật thông tin báo cáo

Các thông tin thuộc nội dung báo cáo phải được sử dụng đúng mục đích, đúng thẩm quyền và không được vi phạm các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước.

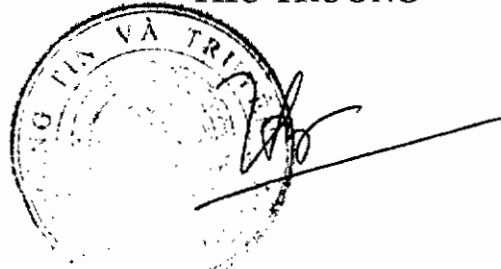
Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Cục Ứng dụng công nghệ thông tin có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện Quy chế báo cáo này.
2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc kịp thời báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông xem xét, giải quyết. / *Minh*

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Minh Hồng

Mẫu số 01: Báo cáo định kỳ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 58/QĐ-BTTTT ngày 30 tháng 12 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

<<Tên tổ chức>>

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

- Địa chỉ:
- ĐT: FAX:
- Email:
- Website:

BÁO CÁO ĐỊNH KỲ

Kính gửi: Trung tâm Chứng thực chữ ký số Quốc gia

Báo cáo định kỳ	3 tháng <input type="checkbox"/>	6 tháng <input type="checkbox"/>	Năm <input type="checkbox"/>
	Từ tháng... đến tháng...	Từ tháng ... đến tháng...	...

Phần 1. Tình hình hoạt động

- Tình hình chung;
- Báo cáo số lượng chứng thư số được cấp phát chi tiết theo tháng, quý, năm và theo loại chứng thư số;
- Báo cáo số lượng chứng thư số bị thu hồi chi tiết theo tháng, quý, năm và theo loại chứng thư số;
- Báo cáo tổng số chứng thư số đang hoạt động chia theo loại chứng thư số;
- Báo cáo cơ sở hạ tầng đang sử dụng;
- Báo cáo khác (như sự cố chứng thư số liên quan đến người dùng, ...).

Phần 2. Cam kết

(Tên tổ chức) xin cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của nội dung trong Báo cáo và các tài liệu kèm theo.

....., Ngày ... tháng ... năm ...

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên, sdt, email)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

Mẫu số 02: Báo cáo đột xuất

(Ban hành kèm theo Quyết định số 58/QĐ-BTTTT ngày 30 tháng 12 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

<<Tên tổ chức>>

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

- Địa chỉ:
- ĐT: FAX:
- Email:
- Website:

BÁO CÁO ĐỘT XUẤT

Kính gửi: Trung tâm Chứng thực chữ ký số quốc gia

Báo cáo đột xuất	Khi có sự cố	Khi thay đổi tổ chức hay tính năng kỹ thuật	Khi tạm dừng cung cấp chứng thư số mới
	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Phần 1. Nội dung báo cáo

A. Đối với trường hợp có sự cố

Trong trường hợp bị lộ khóa, hệ thống cấp phát chứng thư số bị xâm nhập, hệ thống không thể hoạt động và trong các trường hợp có sự cố khác, cần giải trình chi tiết về sự cố, giải pháp đang thực hiện và đề xuất (nếu có).

B. Đối với trường hợp thay đổi tính năng kỹ thuật

Trong trường hợp có thay đổi về tổ chức không thuộc nội dung giấy phép, thay đổi tính năng kỹ thuật của hệ thống cung cấp chứng thư số mà không ảnh hưởng đến điều kiện đảm bảo an toàn chữ ký số cần nêu lý do, nội dung thay đổi và đề xuất (nếu có).

C. Đối với trường hợp tạm dừng cung cấp chứng thư số mới

Trong trường hợp tạm dừng cung cấp chứng thư số mới cần nêu lý do, ngày dừng cung cấp, dự kiến ngày tiếp tục cung cấp dịch vụ và đề xuất (nếu có).

Phần 2. Cam kết

(Tên tổ chức) xin cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của nội dung trong Báo cáo và các tài liệu kèm theo.

....., Ngày ... tháng ... năm ...

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên, sdt, email)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

Mẫu số 03: Báo cáo theo yêu cầu

(Ban hành kèm theo Quyết định số 58/QĐ-BTTTT ngày 30 tháng 12 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

<<Tên tổ chức>>

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

- Địa chỉ:
- ĐT: FAX:
- Email:
- Website:

BÁO CÁO THEO YÊU CẦU

Kính gửi: Trung tâm Chứng thực chữ ký số quốc gia

Phần 1. Nội dung báo cáo

<<----->>
<<----->>
<<----->>
<<----->>

<<Trả lời các yêu cầu báo cáo của Bộ Thông tin và Truyền thông>>

Phần 2. Cam kết

(Tên tổ chức) xin cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của nội dung trong Báo cáo và các tài liệu kèm theo.

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên sđt, email)

....., Ngày ... tháng ... năm ...
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)